

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NT
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số **181/2017/HSST**
Ngày **14/9/2017**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NT, TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Ông **TRẦN HOÀI THANH**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **LÊ THỊ NGỌC TUYỀN**
Ông **NGUYỄN XUÂN VINH**

**** Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa :***

Ông **ĐỖ KHÁNH HÀ** - Cán bộ Tòa án.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT tham gia phiên tòa:***

Bà **PHAN NGỌC CHIÊU QUYÊN** - Kiểm sát viên

Mở phiên tòa công khai ngày 14/9/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NT, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 227/HSST ngày 10/8/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM VĂN C (Ròm)** Sinh năm: 1991

Nơi ĐKNKTT: Tổ 19, Trường Phúc, Vĩnh Phước, NT, KH

Chỗ ở: Tổ 20, Trường Phúc, Vĩnh Phước, NT, KH.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: Không biết chữ Nghề nghiệp: Không

Con ông: Phạm Cho và bà: Huỳnh Thị Quen.

Tiền án:

- Ngày 23/8/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố NT xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2013.

- Ngày 29/5/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố NT xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2016.

Tiền sự: Không.

Bắt, tạm giam ngày 24/5/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

1/ **Huỳnh Lý Hùng**

Địa chỉ: Khối 5, thị trấn Đắktô, Đắktô, Kontum. Vắng mặt

2/ **Huỳnh Kim Hiếu**

Địa chỉ: Tổ 8, Phú Vinh, Vĩnh Thạnh, NT. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 20/10/2016, tại khu vực Tổ 20, Trường Phúc, Vĩnh Phước, NT, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố NT phát hiện Phạm Văn C có biểu hiện nghi vấn về ma túy, nên yêu cầu kiểm tra. Khi kiểm tra, Phạm Văn C đã tự lấy trong người ra một hộp nhựa màu trắng, bên trong đựng 17 bịch nylon màu trắng hàn kín chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác.

Phạm Văn C khai nhận, nguồn gốc số ma túy bị thu giữ C mua của một người phụ nữ tên Lê (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Lầu 7, Vĩnh Phước, NT rồi phân nhỏ ra. Mục đích để sử dụng và bán cho các con nghiện khác.

Quá trình điều tra xác định, Phạm Văn C đã nhiều lần bán ma túy cho một số con nghiện tại khu vực Lầu 7, Vĩnh Phước, NT, trong đó có Huỳnh Lý Hùng. Cụ thể, khoảng 17 giờ ngày 16/10/2016, Phạm Văn C đã bán cho Hùng 01 bịch ma túy với giá 100.000đ.

Bản kết luận giám định số 19/GĐTP/2017 ngày 09/12/2016 và Công văn số 379/PC54 ngày 04/8/2017 giải thích Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KH kết luận mẫu A₁ gửi giám định là ma túy, là (loại) Methamphetamine. Mẫu A₁ có khối lượng 0,1637g.

Bản cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 10/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn C đã khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy. Để có tiền mua ma túy và tiêu xài, bị cáo đã mua ma túy của một người tên Lê (không xác định được lai lịch) tại khu vực Lầu 7, Vĩnh Phước, NT, KH về phân nhỏ để sử dụng và bán cho các con nghiện, trong đó đã bán cho Huỳnh Lý Hùng. Ngày 20/10/2016, khi bị cáo đang tìm người để bán ma túy thì bị phát hiện, bắt giữ. Số ma túy thu giữ trong người, bị cáo khai tàng trữ nhằm mục đích để bán.

Căn cứ diễn biến của vụ án, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT kiểm sát xét xử tại phiên tòa giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 08 năm tù đến 09 năm tù

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh KH; phù hợp lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đã bán ma túy cho Huỳnh Lý Hùng và ngày 20/10/2016 đang tìm người để bán ma túy thì bị bắt giữ. Như vậy, bị cáo đã mua bán ma túy từ hai lần trở lên mà “Phạm tội nhiều lần” là yếu tố định khung hình phạt tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại khoản 2 Điều 49 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 10/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Về khối lượng ma túy đã thu giữ có sự không đồng nhất giữa Kết luận giám định số 19/GĐTP/2017 ngày 09/12/2016 và Công văn số 379/PC54 ngày 04/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh KH. Tuy nhiên, Công văn số 379/PC54 ngày 04/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh KH là văn bản giải thích Kết luận giám định số 19/GĐTP/2017 ngày 09/12/2016, không thay thế Kết luận giám định số 19/GĐTP/2017 ngày 09/12/2016 để làm căn cứ khởi tố, truy tố, xét xử. Do đó, với tinh thần theo hướng có lợi cho bị cáo và giá trị pháp lý của Kết luận giám định số 19/GĐTP/2017 ngày 09/12/2016, Hội đồng xét xử xác định khối lượng ma túy thu giữ của Phạm Văn C là 0,1637g để xét xử là đúng quy định của pháp luật hình sự, không vượt quá giới hạn của việc xét xử quy định tại Điều 196 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước. Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe không làm ăn lương thiện mà đua đòi nghiện ngập ma túy gây nguy hại đến sức khỏe bản thân và kinh tế gia đình. Đã có tiền án, đi cải tạo về không lo tu chí làm ăn mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa C.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với lời khai của Phạm Văn C về người bán ma túy cho bị cáo tên Lê, Cơ quan điều tra đã xác minh, nhưng chưa xác định được. Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi xác định được sẽ xử lý ở một vụ án hình sự khác.

Hiện tại, bị cáo sống dựa vào gia đình, không có thu nhập, nên không áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố NT và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn C** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự và áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 99, Điều 234 Bộ luật tố tụng Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn C,

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn C 09 (chín) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 24/5/2017.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự,

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ, gồm:

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu A1 0,1457g”, mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Khắc Huy và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh KH.

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Vỏ”, mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Văn Dũng, Phạm Thanh Phương, Nguyễn Văn Thân, Nguyễn Đăng Quang, Huỳnh Kim Hiếu và dấu vân tay ngón trỏ phải của Phạm Văn C.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố NT ngày 14/8/2017).

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh KH xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Dương sự;
- TAND tỉnh KH
- VKSND thành phố NT;
- Công an TP. NT;
- Thi hành án dân sự NT;
- Sở Tư Pháp KH;
- Lưu: An văn, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoài Thanh